

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1572/2011/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 30 tháng 9 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thu, nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản thu về đất, hoạt động khoáng sản, xây dựng cơ bản và công tác quyết toán, ghi thu, ghi chi học phí, viện phí trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 85/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; số 106/2010/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2007/NĐ-CP; số 100/2008/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2008 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân;

Căn cứ Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế, hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 và Nghị định số 106/2010/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 128/2008/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thu và quản lý các khoản thu ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước;

Theo đề nghị của Cục Thuế tại Tờ trình số 1386/TTr-CT ngày 21 tháng 7 năm 2011 và Báo cáo thẩm định số 611/BC-STP ngày 14 tháng 7 năm 2011 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác

thu, nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản thu về đất, hoạt động khoáng sản, xây dựng cơ bản và công tác quyết toán, ghi thu, ghi chi học phí, viện phí trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Giao Cục Thuế phối hợp cơ quan liên quan hướng dẫn và triển khai trong việc thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Cục trưởng Cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Cự

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác thu, nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản thu về đất, hoạt động khoáng sản, xây dựng cơ bản và công tác quyết toán, ghi thu, ghi chi học phí, viện phí trên địa bàn tỉnh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1572/2011/QĐ-UBND ngày 30/9/2011 của UBND tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định một số nội dung phối hợp giữa Cục Thuế với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong công tác quản lý thu nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản thu về đất, hoạt động khoáng sản, xây dựng cơ bản và công tác quyết toán, ghi thu, ghi chi học phí, viện phí trên địa bàn tỉnh.

2. Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan đến công tác quản lý thu ngân sách nhà nước đối với các khoản thu về đất, hoạt động khoáng sản, xây dựng cơ bản và công tác quyết toán, ghi thu, ghi chi học phí, viện phí.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp trong công tác thu, nộp ngân sách nhà nước phải dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố, đảm bảo sự quản lý Nhà nước được thống nhất trên các lĩnh vực và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách.

2. Các cơ quan chức năng liên quan có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ các nội dung, tài liệu cần thiết và phối hợp giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính trong phạm vi thời gian quy định đối với loại thủ tục hành chính đó theo cơ chế “một cửa, một cửa liên thông”.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1**GIẢI QUYẾT ĐĂNG KÝ KINH DOANH, ĐĂNG KÝ THUẾ
VÀ ĐĂNG KÝ CON DẤU ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP THÀNH LẬP,
HOẠT ĐỘNG THEO LUẬT DOANH NGHIỆP****Điều 3. Hình thức trao đổi thông tin**

1. Hình thức trao đổi:

- Thông tin trao đổi bằng văn bản.
- Thông tin trao đổi trực tiếp.

2. Các nội dung trao đổi:

- Trao đổi thông tin đăng ký mới doanh nghiệp.
- Trao đổi thông tin đăng ký mới đơn vị trực thuộc.
- Trao đổi thông tin thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.
- Trao đổi thông tin tạm nghỉ kinh doanh.
- Trao đổi thông tin giải thể doanh nghiệp.

Điều 4. Trách nhiệm của từng cơ quan

1. Cục Thuế:

- Công tác đăng ký doanh nghiệp được Cục Thuế xử lý chuyển mã số thuế và các thông tin liên quan đúng thời hạn quy định 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được dữ liệu của Sở Kế hoạch và Đầu tư truyền sang.

- Định kỳ hàng tháng, đối chiếu dữ liệu cấp mã, dữ liệu truyền, nhận với cơ quan Đăng ký kinh doanh. Vào ngày 10 tháng sau gửi báo cáo phân cấp quản lý các đơn vị đã được cấp mã doanh nghiệp; thông báo các đơn vị ngừng hoạt động gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư (Phòng Đăng ký kinh doanh).

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư (Phòng Đăng ký kinh doanh):

- Cập nhật các thông tin của doanh nghiệp đầy đủ và kịp thời khi truyền dữ liệu cho Cục Thuế.

- Ngày 10 tháng sau cung cấp các tài liệu liên quan đến công tác đăng ký doanh nghiệp cho Cục Thuế (Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh các doanh nghiệp đăng ký mới, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh... Hồ sơ tạm nghỉ, giải thể của doanh nghiệp).

Trong trường hợp đường truyền giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Tổng Cục Thuế gặp sự cố không thể khắc phục được kịp thời, Cục Thuế đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh sao chụp thêm một bộ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp của tất cả các

trường hợp nêu tại Điều 3 luân chuyển một bộ hồ sơ đăng ký bằng giấy cho Cục Thuế, để Cục Thuế xử lý kịp thời vào hệ thống Đăng ký thuế.

Mục 2

QUẢN LÝ CÁC KHOẢN THU VỀ ĐẤT VÀ HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN

Điều 5. Hình thức trao đổi thông tin

1. Hình thức trao đổi:

- Thông tin trao đổi qua hệ thống mạng nội bộ của ngành Thuế.
- Thông tin trao đổi bằng văn bản.
- Thông tin trao đổi trực tiếp.

2. Mọi thông tin khi được cung cấp phải đầy đủ, chính xác, kịp thời những thông tin có liên quan đến công tác quản lý tiền thuê đất, thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường. Trong đó:

- Thông tin chung về: Tên, địa chỉ, mã số thuế, diện tích đất, thời hạn thuê, đơn giá tiền thuê đất.

- Thông tin về tình hình hoạt động của doanh nghiệp: Đang hoạt động, ngừng hoạt động, giải thể, phá sản, đổi tên, đổi mã số thuế, chuyển địa bàn, ngành nghề hoạt động.

- Thông tin đăng ký thuế; miễn, giảm thuế, phạt thuế.
- Thông tin hợp đồng thuê đất, phụ lục hợp đồng thuê đất.
- Thông tin điều chỉnh đơn giá tiền thuê đất.

Trường hợp có sự sai lệch thông tin, phải chủ động liên hệ, kiểm tra, xử lý thông tin thuộc phạm vi quản lý hoặc thông báo cho cơ quan phối hợp công tác biết để kiểm tra, xử lý.

Điều 6. Trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan

1. Cục Thuế:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp các thông tin về hợp đồng, phụ kiện hợp đồng cho thuê đất, thuê mặt nước, giấy phép khai thác khoáng sản (khu vực mỏ khai thác) cho Cục Thuế:

- Tiến hành kiểm tra các thông tin định danh của người nộp thuế qua ứng dụng tin học, sau đó phân loại cụ thể từng hồ sơ; nếu thuộc Chi cục Thuế các huyện, thị xã, thành phố quản lý, thì chuyển cho các Chi cục Thuế để lập bộ, đơn đốc thu các khoản: Tiền thuê đất, thuê mặt nước, thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản; nếu hợp đồng thuê đất của các đối

tượng thuộc Cục Thuế quản lý, thì thông báo yêu cầu đơn vị lập tờ khai các khoản thu: Thuế tài nguyên theo mẫu 01/TAIN, Phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản theo mẫu 01/BVMT, Tiền thuê đất theo mẫu 01/TMĐN (ban hành kèm theo Thông tư 28/2011/TT-BTC) để có cơ sở thông báo yêu cầu người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước.

- Hàng năm chậm nhất vào ngày 30 tháng 11, tổng hợp danh sách các hợp đồng thuê đất hết thời hạn ổn định 05 năm gửi Sở Tài chính để chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan điều chỉnh đơn giá thuê đất, thuê mặt nước cho kỳ tiếp theo.

- Định kỳ vào ngày 15 tháng 12 hàng năm, cung cấp thông tin về tình hình hoạt động của doanh nghiệp đối với các trường hợp tạm ngừng hoạt động, giải thể, sáp nhập, chuyển đi nơi khác bằng văn bản cho Sở Tài chính và Sở Tài nguyên và Môi trường để biết phối hợp trong công tác quản lý các doanh nghiệp có hoạt động về tiền thuê đất.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, chuyển các thông tin về hợp đồng (kể cả khu vực mỏ khai thác), phụ kiện hợp đồng về cho thuê đất, thuê mặt nước, các thông tin về Giấy phép khai thác trên địa bàn tỉnh cho Cục Thuế bằng văn bản.

- Cuối mỗi tháng tổng hợp chuyển file về các hợp đồng cho thuê đất (kể cả khu vực mỏ khai thác), thuê mặt nước, Giấy phép khai thác khoáng sản của các tổ chức, cá nhân khai thác gửi cho Cục Thuế để kiểm tra, rà soát, ra thông báo cho người nộp thuế phải nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước, các khoản thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản.

- Cuối mỗi quý, 6 tháng, năm có báo cáo định kỳ hoạt động khoáng sản gửi cho Cục Thuế để phối hợp.

3. Sở Tài chính:

Căn cứ danh sách các hợp đồng hết thời hạn ổn định 05 năm do Cục Thuế gửi đến, chậm nhất đến 28 tháng 02 hàng năm Sở Tài chính gửi quyết định đơn giá thuê đất được điều chỉnh cho kỳ ổn định tiếp theo cho từng hợp đồng, để Cục Thuế tiến hành lập bộ tiền thuê đất trong năm kế hoạch; trường hợp cần thiết Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Cục Thuế để xác định, kể cả trường hợp xác định lại vị trí thuê đất.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Có trách nhiệm quản lý tài nguyên đất đai, khoáng sản trên địa bàn; tập trung chỉ đạo UBND cấp xã, các cơ quan chuyên môn trực thuộc tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý sử dụng đất, khai thác khoáng sản và phối hợp cơ quan Thuế

trong việc quản lý thu thuế; đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi trong việc giải quyết các yêu cầu liên quan đến thuê đất, sử dụng hạ tầng và các điều kiện khác cho các tổ chức, cá nhân thuê đất và hoạt động khoáng sản.

Điều 7. Ghi thu, ghi chi các khoản thu về đất

1. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình theo phương thức giảm trừ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp; Sở Kế hoạch và Đầu tư phải gửi quyết định phê duyệt dự án cho Cục Thuế và Sở Tài chính để phối hợp lập thủ tục ghi thu, ghi chi.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

Hàng năm chậm nhất đến ngày 30 tháng 11, thực hiện ghi thu, ghi chi tiền sử dụng đất, tiền thuê đất được giảm trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp đối với các dự án được UBND tỉnh phê duyệt.

3. Trách nhiệm của Cục Thuế:

Khi xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp đối với tổ chức thuộc diện phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất thì phải phối hợp với Sở Tài chính để làm thủ tục ghi thu vào ngân sách; đồng thời ghi chi từ ngân sách nhà nước số tiền sử dụng đất, tiền bồi thường đất, hỗ trợ đất được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp theo chương loại khoản mục thu, chi ngân sách nhà nước theo quy định tại Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

4. Trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Chỉ đạo các ngành chức năng cấp huyện: Thuế, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính phối hợp tổ chức ghi thu, ghi chi các khoản thu về đất đối với các khoản được giảm trừ theo dự án do UBND cấp huyện phê duyệt và các khoản miễn giảm tiền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân. Thời gian chậm nhất vào ngày 30 tháng 11 hàng năm.

Mục 3

CÔNG TÁC GHI THU, GHI CHI HỌC PHÍ, VIÊN PHÍ

Điều 8. Quyết toán ghi thu, ghi chi học phí

1. Trách nhiệm của Cục Thuế:

Cấp phát, hướng dẫn, quản lý, sử dụng, quyết toán biên lai thu học phí cho các đơn vị. Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra quyết toán thu, chi học phí để lập thủ tục ghi thu, ghi chi vào ngân sách đúng quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế (đối với học phí Trường Trung cấp Y tế):

- Lập dự toán ghi thu, ghi chi học phí.

- Hướng dẫn các trường lập thủ tục báo cáo quyết toán thu, chi học phí. Kiểm tra quyết toán thu, chi học phí các trường đồng thời tổng hợp lập thủ tục đề nghị ghi thu, ghi chi gửi Cục Thuế và Sở Tài chính để hoàn chỉnh thủ tục ghi thu, ghi chi học phí vào ngân sách nhà nước.

Việc ghi thu, ghi chi học phí tính theo niên độ năm ngân sách. Các thủ tục tổng hợp số thu, chi học phí của năm trước thực hiện hoàn tất trước ngày 25 tháng 3 năm sau.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

- Chỉ đạo, hướng dẫn công tác quyết toán thu, chi học phí, theo niên độ quyết toán năm ngân sách; quy định rõ thời gian cho cơ sở (các trường) quyết toán và gửi báo cáo cho ngành chủ quản và các ngành có liên quan, thời gian lập thủ tục ghi thu, ghi chi vào ngân sách nhà nước.

- Phối hợp cùng Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế và Cục Thuế tổ chức kiểm tra các trường về chế độ kế toán trong việc quyết toán thu, chi học phí, để lập thủ tục ghi thu, ghi chi học phí vào ngân sách nhà nước đúng theo quy định.

- Thời gian hoàn thành thủ tục ghi thu, ghi chi học phí gửi Kho bạc Nhà nước chậm nhất đến hết ngày 30 tháng 3 năm sau.

4. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước tỉnh:

Sau 02 ngày kể từ khi nhận được thủ tục ghi thu, ghi chi học phí do Sở Tài chính gửi đến, phải phản ánh số thu học phí vào ngân sách nhà nước.

Điều 9. Quyết toán ghi thu, ghi chi viện phí

1. Trách nhiệm của Sở Y tế:

- Chỉ đạo, hướng dẫn lập dự toán ghi thu, ghi chi; công tác quyết toán thu, chi viện phí và chế độ báo cáo; lập thủ tục ghi thu, ghi chi vào ngân sách nhà nước cho các đơn vị cơ sở đúng chính sách quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị thu viện phí - bảo hiểm y tế hàng quý kiểm tra, đối chiếu, tổng hợp quyết toán số thu, số thực chi viện phí - bảo hiểm y tế lập thủ tục gửi Sở Y tế.

- Kiểm tra, tổng hợp quyết toán thu, chi viện phí; lập thủ tục đề nghị ghi thu, ghi chi viện phí gửi cho Cục Thuế và Sở Tài chính. Thời gian hoàn tất thủ tục của quý trước là trước ngày 5 của tháng thứ 2 quý sau. Riêng quý IV, thời gian hoàn tất thủ tục ghi thu, ghi chi viện phí trước ngày 25 tháng 3 năm sau.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

- Chỉ đạo, hướng dẫn công tác quyết toán thu, chi viện phí, theo từng quý và niên độ quyết toán năm ngân sách.

- Phối hợp cùng Sở Y tế và Cục Thuế kiểm tra quyết toán thu, chi viện phí hàng quý, năm do Sở Y tế tổng hợp báo cáo, lập thủ tục ghi thu, ghi chi viện phí vào ngân sách nhà nước đúng theo quy định.

- Hàng năm phối hợp cùng Cục Thuế, Sở Y tế kiểm tra quyết toán thu, chi viện phí tại các đơn vị.

Thời gian hoàn thành thủ tục ghi thu, ghi chi viện phí của quý trước gửi Kho bạc Nhà nước chậm nhất vào ngày 10 của tháng thứ 2 quý sau. Riêng quý IV, thời gian hoàn thành thủ tục ghi thu, ghi chi viện phí gửi Kho bạc Nhà nước chậm nhất đến hết ngày 30 tháng 3 năm sau.

3. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước tỉnh:

Sau 02 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ ghi thu, ghi chi viện phí do Sở Tài chính gửi đến, Kho bạc Nhà nước thực hiện việc ghi thu, ghi chi viện phí vào ngân sách nhà nước.

4. Trách nhiệm của Cục Thuế:

- Cấp phát và hướng dẫn, quản lý sử dụng, quyết toán biên lai thu viện phí cho các đơn vị.

- Phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra, đối chiếu thu, chi viện phí hàng quý để thực hiện ghi thu, ghi chi kịp thời vào ngân sách theo quy định.

- Hàng năm phối hợp cùng Sở Tài chính, Sở Y tế kiểm tra quyết toán thu, chi viện phí tại các đơn vị.

Mục 4

QUẢN LÝ THU HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG CƠ BẢN

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Trách nhiệm của cơ quan Thuế:

- Hướng dẫn việc đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế đối với hoạt động xây dựng cơ bản.

- Chủ động phối hợp trao đổi thông tin với các đơn vị liên quan khi có phát sinh công trình, tiến độ thi công và tình hình thanh toán vốn,... để kịp thời theo dõi đưa vào quản lý thuế.

- Đề nghị tổ chức, cá nhân liên quan hỗ trợ cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý thuế đúng quy định Luật Quản lý thuế.

- Báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh về: Biện pháp quản lý thu thuế xây dựng cơ bản nhằm chống thất thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Trách nhiệm của chủ đầu tư, Ban quản lý dự án:

- Cung cấp thông tin kịp thời cho cơ quan Thuế khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ các công trình, hạng mục công trình của nhà thầu đề nghị thanh toán.

- Cung cấp cho cơ quan Thuế toàn bộ danh sách các công trình do đơn vị đã quản lý, định kỳ bổ sung danh sách phát sinh trước ngày 10 tháng sau: Tên công trình, địa điểm thi công, thời gian thi công, nguồn vốn, giá trị dự toán, tên nhà thầu, tiến độ cấp phát vốn, thời gian thanh toán; để cơ quan Thuế kịp thời đưa vào quản lý thu thuế. Khi cơ quan Thuế cử cán bộ thuế đến liên hệ nắm thông tin, chủ đầu tư, Ban quản lý dự án có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến các công trình xây dựng thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình.

3. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước:

- Căn cứ hồ sơ đề nghị thanh toán vốn do chủ đầu tư, Ban quản lý dự án gửi đến, Kho bạc Nhà nước yêu cầu chủ đầu tư phải làm việc với nhà thầu để có hồ sơ nghĩa vụ thuế.

- Thực hiện khấu trừ, nộp thuế giá trị gia tăng theo quy định tại Khoản 3, Điều 24 Thông tư số 28/2011/TT-BTC.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thuế địa phương trong việc thu thuế giá trị gia tăng các công trình xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn bảo đảm việc thu thuế được thuận lợi, kịp thời và đúng quy định.

4. Trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hàng tháng có trách nhiệm gửi thông báo danh mục công trình, tên chủ đầu tư đã được cấp phép xây dựng trong tháng cho Chi cục Thuế nơi có công trình xây dựng để quản lý thu thuế. Thời gian gửi thông báo chậm nhất là ngày 5 của tháng sau.

- Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn phối hợp với cơ quan Thuế và các cơ quan liên quan yêu cầu nhà thầu thực hiện nghĩa vụ thuế đối với công trình không thực hiện đăng ký, khai và nộp thuế.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc tổ chức thực hiện Quy chế này sẽ được khen thưởng theo quy định.

2. Các tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Cục trưởng Cục Thuế có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện Quy chế này. Định kỳ 6 tháng và hàng năm chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp, đánh giá những khó khăn, vướng mắc, đề xuất hướng giải quyết, các kiến nghị và báo cáo cho UBND tỉnh.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh các khó khăn, vướng mắc; các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố phản ánh kịp thời cho Cục Thuế để tổng hợp và phối hợp cơ quan liên quan tham mưu trình UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Cự